

ĐỀ ÔN TẬP HÈ – Đề số 3

Môn: Toán - Lớp 6

BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM



Mục tiêu

- Ôn tập các kiến thức môn Toán của chương trình sách giáo khoa Toán 6.
- Vận dụng linh hoạt lý thuyết đã học trong việc giải quyết các câu hỏi trắc nghiệm và tự luận Toán học.
- Tổng hợp kiến thức dạng hệ thống, dần trải các kiến thức cả năm học – chương trình Toán 6.

Phần trắc nghiệm (3 điểm) Chọn câu trả lời đúng trong mỗi câu sau:

Câu 1: Cho M là tập hợp các số tự nhiên nhỏ hơn 5. Cách viết tập hợp M đúng là:

- A. $M = \{1; 2; 3; 4\}$.
 B. $M = \{1; 2; 3; 4; 5\}$.
 C. $M = \{0; 1; 2; 3; 4\}$.
 D. $M = \{0; 1; 2; 3; 4; 5\}$.

Câu 2: Trong các số sau, số nào là số nguyên tố?

- A. 10.** **B. 29.** **C. 1.** **D. 15.**

Câu 3: Quan sát các biểu báo giao thông dưới đây:



Biểu báo 1



Biểu báo 2



Biển báo 3

Biên báo có dạng chữ nhật là

- A. Biểu báo 1. B. Biểu báo 2. C. Biểu báo 3. D. Cả A, B, C đều đúng.**

Câu 4: Trong các số 125;1818;2430;7857. Số chia hết cho cả 5 và 9 là:

- A.** 125. **B.** 1818. **C.** 2430. **D.** 7857.

Câu 5: Thân nhiệt của bệnh nhân A trong 10 tiếng theo dõi được ghi lại trong bảng sau:

37,5	39	40	35
38	37	0	36,5

Hãy cho biết dữ liệu nào không hợp lí?

- A.** 37,5. **B.** 40. **C.** 0. **D.** 36,5.

Câu 6: Biểu đồ tranh dưới đây cho biết số lượng sách học sinh đọc sách tại thư viện trong một ngày như sau:

Truyện tranh	       
Thơ	    
Trình thám	   
Sách tham khảo	     
Khoa học	    

(Mỗi  ứng với 2 quyển sách)

Tổng số quyển sách học sinh đọc tại thư viện trong một ngày là:

- A. 27. B. 54. C. 81. D. 104.

Câu 7: Kết quả của phép tính $\frac{3}{8} - \frac{4}{5}$ là:

- A. $\frac{-17}{40}$. B. $\frac{-47}{40}$. C. $\frac{47}{40}$. D. $\frac{17}{40}$.

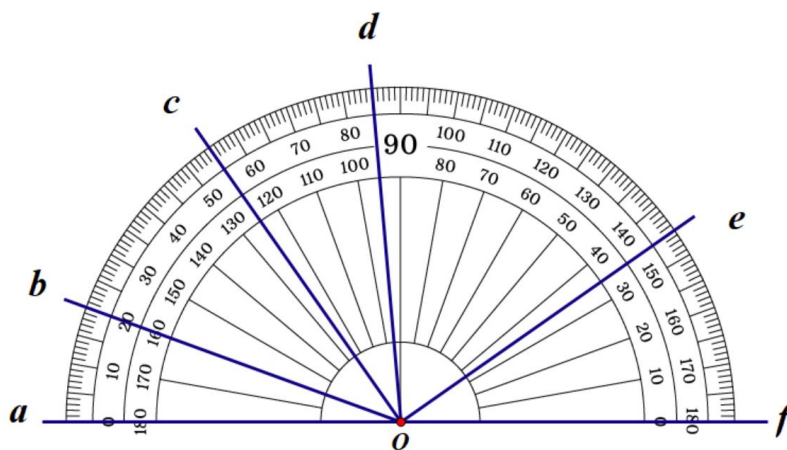
Câu 8: Giá trị phân số $\frac{-4}{7}$ của số 56 là

- A. -112. B. -2. C. -224. D. -32.

Câu 9: Cho đoạn thẳng AP có độ dài bằng 12cm. Nếu F là **trung điểm** của AP thì

- A. FP = 6cm. B. AF = 12cm. C. AF < FP. D. FP = 24cm.

Câu 10: Số đo của góc cOd trong hình dưới đây là:



- A. 55°. B. 95°. C. 85°. D. 30°.

Câu 11: Cho hình vẽ sau:



Hai tia đối nhau trên hình là:

- A. Tia AC và AD. B. Tia CD và DA. C. Tia DA và DB. D. Tia BD và CD.

Câu 12: Số trục đối xứng của hình ngôi sao dưới đây là



A. 2.

B. 3.

C. 4.

D. 5.

Phần tự luận (7 điểm)

Bài 1. (1,5 điểm) Thực hiện phép tính:

a) $50 - [(20 - 2^3) : 2 + 34]$

b) $\frac{8}{50} - \frac{3}{75} + \frac{1}{4}$

c) $0,72 \frac{2}{3} \cdot 20,0375 \cdot \frac{5}{28}$

Bài 2. (1 điểm) Tìm x , biết:

a) $\frac{x}{7} = \frac{12}{21}$.

b) $\frac{4}{7} + \frac{5}{28} : x = \frac{1}{14}$.

Bài 3. (1 điểm) Một quán trà trái cây cuối ngày bán còn lại 3 loại trà sau: $\frac{9}{7}$ lít trà ổi, lượng trà đào ít hơn

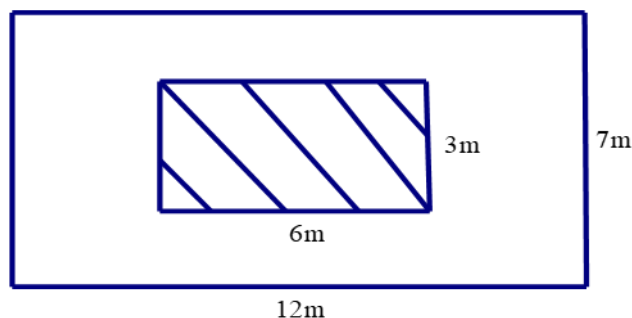
trà ổi là $\frac{2}{7}$ lít, trà dâu ít hơn trà ổi là $\frac{1}{2}$ lít. Giá bán của mỗi loại trà trên được cho trong bảng sau:

Loại trà	Trà ổi	Trà đào	Trà dâu
Giá tiền (đồng/lít)	56 000	50 000	56 000

Một người muốn mua hết lượng trà trên để tổ chức tiệc, hỏi người đó cần bao nhiêu tiền? Biết nếu mua hết

lượng trà trên, quán sẽ giảm giá $\frac{1}{10}$ tổng số tiền cho người mua.

Bài 4. (1 điểm) Một khoảng sân có dạng hình chữ nhật với chiều dài 12m và chiều rộng 7m. Người ta để một phần của sân để trồng hoa (phần kẻ sọc), phần còn lại lát gạch (phần trắng).



- Tính chu vi của khoảng sân và diện tích phần còn lại để lát gạch?
- Nếu lát phần sân còn lại bằng những viên gạch hình vuông cạnh 50cm thì cần bao nhiêu viên gạch? Số tiền lát gạch là bao nhiêu? Biết 1 viên gạch giá 55 000 đồng.

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 5. (2,5 điểm)

1. Cho đoạn thẳng $HK = 4\text{cm}$. Trên tia HK lấy điểm P sao cho $HP = 2\text{cm}$.

- Tính độ dài đoạn thẳng KP .
- Điểm P có là trung điểm của đoạn thẳng HK không? Vì sao?

2.

a) Vẽ đường thẳng MN cắt đường thẳng EF tại điểm I sao cho góc EIN bằng 30° . Góc EIN là góc gì?

Giải thích.

b) Góc MIN có số đo gấp bao nhiêu lần số đo góc EIN .

.....

.....

.....

.....

.....

----- Hết -----